



VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP CỦA V.I. LÊ-NIN TRONG ĐẤU TRANH BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG Ở VIỆT NAM

NGUYỄN HỮU CÀN* - LƯƠNG THANH DUY**

Trong quá trình hoạt động cách mạng, V.I. Lê-nin luôn kiên quyết đấu tranh chống những trào lưu tư tưởng phi mác-xít chống phá phong trào cách mạng. Đây là vấn đề mang ý nghĩa sống còn đối với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, góp phần bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác, bảo vệ phong trào cách mạng và đã để lại những bài học có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc về phương pháp đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho hiện nay.

Đôi nét về phương pháp của V.I. Lê-nin trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

V.I. Lê-nin chỉ rõ, phong trào công nhân cần có một đảng cách mạng lãnh đạo, đó phải là một đảng kiểu mới, thật sự có năng lực xây dựng cương lĩnh chính trị đúng đắn để lãnh đạo cách mạng. V.I. Lê-nin nhấn mạnh, đảng kiểu mới là đảng lấy chủ nghĩa Mác - lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học - làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của mình. Bởi “Không có lý luận cách mạng thì cũng không thể có phong trào cách mạng”⁽¹⁾ và “chỉ đảng nào được một lý luận tiên phong hướng dẫn thì mới có khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong”⁽²⁾. Quá trình hình thành, phát triển của chủ nghĩa Mác cho thấy, chủ nghĩa Mác không phải ngay từ đầu đã khẳng định được địa vị của mình, mà quá trình đó luôn gắn chặt với cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống các trào lưu tư tưởng đối lập cùng thâm nhập vào phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Đây là tính quy luật trong

phát sinh, hình thành, phát triển và hoàn thiện của bất cứ một học thuyết cách mạng nào.

Theo Lê-nin, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng chính là cuộc đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác, làm thất bại các trào lưu tư tưởng sai trái, phản động, phản khoa học, khẳng định bản chất cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác trong Đảng, trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. “Nếu không có cuộc đấu tranh quyết định và thẳng tay về mọi mặt để chống lại các đảng ấy - hoặc các nhóm ấy, các phái ấy, v.v., cũng vậy thôi - thì không thể nói đến đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, nói đến chủ nghĩa Mác, nói đến phong trào công nhân xã hội chủ nghĩa”⁽³⁾. Thực tiễn cách mạng đã chứng minh từ năm 1840 đến nửa cuối những năm 70 của thế kỷ XIX, C. Mác và Ph. Ăng-ghen đã phải đấu

*, ** Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

(1), (2) V.I. Lê-nin: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2005, t. 6, tr. 30, 32

(3) V.I. Lê-nin: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 30 tr. 227

tranh không khoan nhượng với các trào lưu tư tưởng đối lập, phản động, phản khoa học. Từ phái Hê-ghen trẻ cấp tiến - phái tuyên truyền quan điểm của chủ nghĩa duy tâm triết học, đến lý luận kinh tế, chống chủ nghĩa xã hội không tưởng tiêu tư sản của Pru-đông. Từ các quan điểm vô chính phủ của phái Ba-cu-nin và loại bỏ phái này ra khỏi Quốc tế I, đến tư tưởng Muyn-béc-giơ thuộc phái kinh tế của Lát-xan nổi lên ở Đức... Từ đó, chủ nghĩa Mác đã chiến thắng tất cả những tư tưởng đối lập và chiếm vị trí độc tôn trong phong trào công nhân quốc tế.

Kê tục sự nghiệp của C. Mác và Ph. Ăng-ghen, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, V.I. Lê-nin luôn đấu tranh chống các trào lưu tư tưởng phi mác-xít, phân tử cơ hội chủ nghĩa biểu hiện dưới nhiều hình thái khác nhau nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng, lý luận của phong trào cách mạng nói chung, của Đảng Cộng sản Nga nói riêng. Đây là một phần không thể thiếu trong quá trình phát triển của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Cuộc đấu tranh nhằm bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác của V.I. Lê-nin không những trực tiếp đánh bại mọi trào lưu tư tưởng đối lập, thù địch với chủ nghĩa Mác, nhằm làm cho chủ nghĩa Mác không ngừng phát triển và hoàn thiện, trở thành ngọn cờ tư tưởng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới vì chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản, mà còn để lại những bài học có giá trị to lớn về phương pháp đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho các đảng cộng sản, công nhân quốc tế trên thế giới. Từ thực tiễn đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng của V.I. Lê-nin, có thể khái quát phương pháp của V.I. Lê-nin trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên một số nét chính sau:

Thứ nhất, tuyên truyền, giáo dục về bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm cho chủ nghĩa Mác phát triển không ngừng. Đây là phương pháp cơ bản

mà V.I. Lê-nin sử dụng trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhằm làm cho quần chúng lao động, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế nhận thức sâu sắc bản chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm cơ sở “miễn dịch” trước âm mưu, thủ đoạn chống phá tinh vi, xảo quyệt của các thế lực phản động, thù địch. V.I. Lê-nin cho rằng: “Nhiệm vụ của đảng dân chủ - xã hội chính là ở chỗ phải dùng phương pháp tổ chức công nhân, tuyên truyền và cô đọng họ để *biến* cuộc đấu tranh tự phát của họ chống bọn áp bức, *thành* một cuộc đấu tranh của toàn thể giai cấp, *thành* cuộc đấu tranh của một *đảng* chính trị nhất định, để đạt tới những lý tưởng chính trị và xã hội chủ nghĩa nhất định”⁽⁴⁾. “Chỉ khi nào mỗi người công nhân riêng rẽ đều có ý thức rằng mình là thành viên của toàn bộ giai cấp công nhân, chỉ khi nào người công nhân đó nhận thấy rằng cuộc đấu tranh hàng ngày cho những yêu sách nhỏ, chống những tên chủ riêng rẽ và những tên quan lại riêng rẽ, là cuộc đấu tranh chống toàn bộ giai cấp tư sản và toàn thể chính phủ, chỉ khi đó cuộc đấu tranh của anh ta mới trở thành đấu tranh giai cấp”⁽⁵⁾.

Theo V.I. Lê-nin, muốn phát triển chủ nghĩa Mác thì phải hiểu đúng, sâu sắc, toàn diện chủ nghĩa Mác. Đặc biệt, việc nghiên cứu, tìm hiểu sâu sắc bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác còn là cơ sở để giai cấp công nhân và nhân dân lao động nhận rõ bản chất phản động, âm mưu, thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch, phản động. V.I. Lê-nin giải thích rằng, ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa không phải phát sinh từ phong trào tự phát của công nhân, mà do Đảng Mác-xít cách mạng đưa vào phong trào công nhân. Đồng thời, một nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của đảng vô sản là đấu tranh bảo vệ sự trong sáng của hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa, chống ảnh hưởng tư sản trong giai cấp công nhân, chống bọn

(4), (5) V.I. Lê-nin: *Toàn tập*, Sđd, t. 4, tr. 237

cơ hội, xét lại - những kẻ truyền bá và là đại diện của hệ tư tưởng tư sản trong phong trào công nhân.

Cùng với việc đi sâu nghiên cứu chủ nghĩa Mác, V.I. Lê-nin còn tích cực phát triển, hiện thực hóa chủ nghĩa Mác, coi đây là biện pháp tốt nhất để đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác. Theo V.I. Lê-nin, vấn đề này đòi hỏi không chỉ lòng dũng cảm, sự cố gắng phi thường, lòng nhiệt huyết cách mạng, mà còn là hành động cách mạng thực sự của quần chúng lao động trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bởi lẽ, sức sống của chủ nghĩa Mác, khả năng bảo vệ, phát triển của chủ nghĩa Mác không chỉ ở sức mạnh và khả năng tự thân, mà quan trọng hơn là nằm ở hoạt động của triệu triệu quần chúng, cán bộ, đảng viên cộng sản, khi họ đã nhận thức và tin tưởng sâu sắc sự đúng đắn bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác. Điều đó đã tạo nên sức sống mãnh liệt của chủ nghĩa Mác, đem lại sức mạnh cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, làm cơ sở để chiến thắng các tư tưởng đối lập xuất hiện cả ở trong và ngoài phong trào công nhân.

Thứ hai, kiểm tra, phát hiện kịp thời, thanh lọc nhằm loại bỏ những phần tử cơ hội chủ nghĩa trong nội bộ Đảng, xây dựng chính đảng kiểu mới, trong sạch, vững mạnh của giai cấp công nhân. Đây là phương pháp chủ yếu, hàng đầu được V.I. Lê-nin tiến hành khi đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tư tưởng đó của Người được thể hiện trong nhiều tác phẩm kinh điển, các bài viết chỉ đạo phong trào cách mạng của giai cấp công nhân trên toàn thế giới nói chung, ở nước Nga nói riêng. Theo V.I. Lê-nin, các phần tử cơ hội chủ nghĩa thường len lỏi vào trong hàng ngũ những người cộng sản để phá hoại tổ chức đảng từ bên trong; hành động chống phá của các phần tử này rất nguy hiểm, đe dọa trực tiếp đến sự trong sạch, vững mạnh của tổ chức đảng. Người chỉ rõ: “bộ máy nhà nước của chúng ta, trong một mức độ rất lớn, vẫn còn là một tàn dư của thời

trước, và rất hiếm được sửa đổi một cách ít nhiều đáng kể. Bộ máy ấy chỉ mới được tô điểm sơ qua bên ngoài; ngoài ra, nó vẫn là điển hình thật sự của bộ máy nhà nước cũ ở ta”⁽⁶⁾. “Ở nước ta, vẫn còn không ít những phần tử tệ hại nhất của giới trí thức tư sản đã “luôn lỏi” vào trong Chính quyền xô-viết: tổng cổ chúng đi”⁽⁷⁾.

Khi đảng cộng sản đã nắm quyền lãnh đạo đất nước, V. I. Lê nin chỉ ra và cảnh báo về những căn bệnh đã và đang trở thành nguy cơ hiện hữu đe dọa sự tồn vong của chế độ xã hội mới và để kẻ thù lợi dụng hòng xóa bỏ mọi thành quả của cách mạng. Đó là những căn bệnh kiêu ngạo cộng sản, quan liêu, tham nhũng, hối lộ, xa hoa, lãng phí... Người chỉ rõ: “Tính kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa, có nghĩa là một người ở trong đảng cộng sản, và chưa bị thanh trừ ra khỏi đảng, tưởng rằng chỉ bằng những pháp lệnh cộng sản là có thể giải quyết được tất cả mọi nhiệm vụ của mình”⁽⁸⁾ và “nếu còn có một hiện tượng như nạn hối lộ, nếu còn có thể hối lộ được, thì cũng không thể nói đến chính trị được. Trong trường hợp này, thậm chí cũng không thể nói đến làm chính trị được, vì mọi biện pháp đều sẽ lơ lửng trên không trung, sẽ hoàn toàn không mang lại kết quả gì cả”⁽⁹⁾.

V.I. Lê-nin đã đưa ra quan điểm dứt khoát về quá trình thanh lọc bộ máy nhà nước: “phải vĩnh viễn vứt bỏ ngay tất cả những tiêu chuẩn chung về số lượng nhân viên của các cơ quan thuộc bộ ấy. Chúng ta phải lựa chọn đặc biệt cẩn thận những cán bộ của Bộ dân ủy thanh tra công nông, căn cứ vào một sự kiểm tra nghiêm ngặt nhất, chứ không khác được”⁽¹⁰⁾. Điều đó nghĩa là, phải lựa chọn những người thực sự ưu tú trong chế độ xã hội để sử dụng trong bộ máy của Nhà nước, nhất là đối với những thành viên của Ủy ban

(6) V.I. Lê-nin: *Toàn tập, Sđd*, t. 45, tr. 435

(7) V.I. Lê-nin: *Toàn tập, Sđd*, t. 37, tr. 233

(8), (9) V.I. Lê-nin: *Toàn tập, Sđd*, t. 44, tr. 217, 218

(10) V.I. Lê-nin: *Toàn tập, Sđd*, t. 45, tr. 446

Thanh tra Trung ương. Sử dụng con người phải đúng việc, cần nhắc thận trọng, coi việc thiết lập Bộ Dân ủy thanh tra công nông mới là cần thiết. Vì vậy, V. I. Lê-nin khẳng định, Đảng cần kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng để tẩy sạch các phần tử tha hóa, biến chất trong tổ chức của mình, nhằm làm trong sạch Đảng. Người cũng chỉ ra, cần lựa chọn những cán bộ cách mạng có phẩm chất cách mạng và tri thức tốt để phục vụ cách mạng.

Thứ ba, phê phán, đấu tranh không khoan nhượng, trực diện, trực tiếp với những quan điểm, tư tưởng, âm mưu, thủ đoạn chống phá của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch, phản động, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, của phong trào cách mạng. Đây là phương pháp cơ bản, quan trọng, thường xuyên được V. I. Lê-nin sử dụng trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. V. I. Lê-nin là lãnh tụ của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, là người tiên phong trong đấu tranh làm thất bại những đòn tiến công hiểm độc của các thế lực thù địch, phản động trên mặt trận tư tưởng, lý luận. Tuy nhiên, ở mỗi thời kỳ, nội dung, hình thức, lực lượng, phương tiện, thủ đoạn chống phá của chúng đối với chủ nghĩa Mác không giống nhau. Do vậy, để đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác có hiệu quả, V. I. Lê-nin lưu ý trước hết cần nhận rõ mục đích, âm mưu, thủ đoạn, lực lượng, phương tiện mà các thế lực thù địch, phản động, phản khoa học sử dụng để chống phá chủ nghĩa Mác.

Với tư duy luận chiến sắc sảo, V. I. Lê-nin đã đấu tranh trực tiếp, trực diện với từng quan điểm, tư tưởng chống phá chủ nghĩa Mác. Người yêu cầu những người cộng sản chân chính phải tỏ rõ thái độ dứt khoát, không mơ hồ, thỏa hiệp, kiên quyết đấu tranh trực diện, trực tiếp với chính những quan điểm, tư tưởng phản động của các thế lực thù địch. Chẳng hạn, trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, bằng việc điếm mặt, chỉ tên rõ các phần tử cơ hội chủ nghĩa, V. I. Lê-nin đã trực tiếp luận chiến, vạch trần âm mưu,

bản chất phản động của chúng. Người khẳng định: “Và chính hồi đó, vị lãnh tụ của Quốc tế II, ông Cau-xky đã cho xuất bản một cuốn sách về chuyên chính vô sản, nghĩa là về cách mạng vô sản, một cuốn sách còn trăm lần đê tiện, đáng ghét và phản bội hơn cuốn sách lừng danh “Những tiền đề của chủ nghĩa xã hội” của Bécstanh”⁽¹¹⁾ và “Cau-xky đã vứt bỏ... “đấu tranh giai cấp” áp dụng vào chế độ dân chủ! Cau-xky đã trở thành một tên phản bội hoàn toàn, một tên đầy tớ của giai cấp tư sản”⁽¹²⁾. Trong cuộc đấu tranh chống Crít-sép-xki, Mác-tư-nốp cùng đồng bọn cố vũ cho sự phát triển của chủ nghĩa công liên, V. I. Lê-nin đã đấu tranh trực diện với các phần tử cơ hội chủ nghĩa đó: “Tôi không hề có ý nghi ngờ sự trong sạch của các ý định của ông; tôi đã nói rằng người ta cũng có thể trở thành người mị dân chỉ vì ngây thơ về chính trị thôi. Nhưng tôi đã vạch rõ rằng ông đã tự để cho mình rơi vào chỗ mị dân. Và tôi sẽ không ngừng nhắc lại rằng những người mị dân là kẻ thù tệ hại nhất của giai cấp công nhân”⁽¹³⁾.

Bốn là, kiên quyết khắc phục những biểu hiện sai trái trong nhận thức, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác. Hoạt động nhận thức, vận dụng chủ nghĩa Mác của mỗi người cộng sản vừa phản ánh kết quả tuyên truyền, giáo dục, vừa thể hiện sức sống của chủ nghĩa Mác trong hiện thực. Những nhận thức sai trái, vận dụng không đúng đắn trong thực tiễn ảnh hưởng rất lớn đến uy tín, sức sống của chủ nghĩa Mác cũng như khả năng đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Ảnh hưởng tiêu cực này càng lớn nếu phạm vi nhận thức, vận dụng sai trái đó ở quy mô lớn, thời gian dài, nhất là đối với những đảng viên giữ vị trí, vai trò quan trọng trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. V. I. Lê-nin kịch liệt lên án cách hiểu chủ nghĩa Mác một cách giáo điều, máy móc, ở

(11), (12) V. I. Lê-nin: *Toàn tập, Sđd*, t. 37, tr. 119, 124

(13) V. I. Lê-nin: *Toàn tập, Sđd*, t. 6, tr. 157

trình độ cảm tính, tư duy kinh nghiệm. Họ quy giản chủ nghĩa Mác vào một số nguyên lý, quy luật, phạm trù; vi phạm nguyên tắc khách quan. Hậu quả của tình trạng này sẽ làm suy giảm nghiêm trọng uy tín, sức sống của chủ nghĩa Mác, thậm chí trực tiếp tạo ra những phân tử cơ hội chống phá cách mạng.

Giai đoạn năm 1895 - 1898, phái “kinh tế” bao gồm các phân tử cơ hội, thỏa hiệp đầu tiên trong hàng ngũ các tổ chức mác-xít ở Nga. V.I. Lê-nin coi luận điệu tuyên truyền của phái “kinh tế” là phản lại chủ nghĩa Mác, là phủ nhận sự cần thiết phải thành lập một chính đảng độc lập của giai cấp công nhân; là mưu mô muốn biên giai cấp công nhân thành vật phụ thuộc về chính trị của giai cấp tư sản. V.I. Lê-nin cho rằng, phái “kinh tế” là trung tâm của chính sách thỏa hiệp và chủ nghĩa cơ hội; trong phong trào công nhân, nếu phái “kinh tế” thắng nghĩa là phong trào cách mạng tan rã và chủ nghĩa Mác thất bại. Do đó, muốn thành lập được chính đảng của giai cấp vô sản thì phải đánh bại phái “kinh tế”.

Định hướng vận dụng phương pháp của V.I. Lê-nin trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay

Một là, nâng cao nhận thức cho toàn Đảng, toàn dân, mỗi cán bộ, đảng viên về bản chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là định hướng cơ bản trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ta. Bởi vì, nếu đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng không kiên định, thiếu nhận thức hoặc nhận thức không đúng đắn về bản chất cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ là cơ hội cho sự gia tăng hệ tư tưởng tư sản trong Đảng và xã hội. Đối với vấn đề này, V.I. Lê-nin từng nhấn mạnh: “vấn đề đặt ra chỉ là như thế này: hệ tư tưởng tư sản hoặc hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Không có hệ tư tưởng trung gian. Vì vậy, mọi sự coi nhẹ hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa, mọi sự xa

rời hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa đều có nghĩa là tăng cường hệ tư tưởng tư sản”⁽¹⁴⁾. Sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (trước đây) và các nước Đông Âu là bài học minh chứng cho sự thiếu kiên định vào chủ nghĩa Mác - Lê-nin; các đảng cộng sản ở các nước Đông Âu và Liên Xô bị khủng hoảng sâu sắc về tư tưởng và tổ chức, chuyên hướng sang đảng xã hội dân chủ.

Hơn nữa, đây còn là vấn đề nguyên tắc trong xây dựng Đảng. Đảng ta lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng. Văn kiện Đại hội VII của Đảng đã khẳng định: “Kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin là vấn đề có tính nguyên tắc số một đối với Đảng ta”⁽¹⁵⁾. Chỉ có như vậy Đảng mới thống nhất, đoàn kết về chính trị, tư tưởng, tổ chức, mới làm tròn vai trò lãnh đạo cách mạng để đi đến thắng lợi cuối cùng. Vì rằng, bản chất chính trị của một đảng bao giờ cũng phụ thuộc vào tính chất và nội dung hệ tư tưởng, lý luận mà đảng đó lựa chọn làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động. Nếu không có hệ tư tưởng, lý luận dẫn đường, đảng chính trị chỉ là một tập hợp ngẫu nhiên, rời rạc, thiếu thống nhất và không có sức mạnh. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”⁽¹⁶⁾. Nếu không kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thì chính là sự thay đổi bản chất chính trị, giai cấp của Đảng; không còn giữ được tính chất cộng sản, không còn là đội tiên phong của giai cấp công nhân.

(14) V.I. Lê-nin: *Toàn tập, Sđd*, t. 6, tr. 49 - 50

(15) *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, t. 51, tr. 33

(16) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 2, tr. 289

Để bảo đảm sự kiên định đó, đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ nhiều nội dung, biện pháp phù hợp, khoa học, trong đó tập trung vào các nội dung, biện pháp chủ yếu là: nâng cao chất lượng học tập, nghiên cứu, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; làm cho chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo về chính trị, tư tưởng trong Đảng và toàn xã hội. Kiên định các nguyên lý nền tảng, nguyên tắc, quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Đây là biện pháp đặc biệt quan trọng, giúp Đảng ta luôn giữ vững bản chất chính trị, không dao động trong bất kỳ điều kiện, hoàn cảnh nào, nhất là trước các luận điệu xuyên tạc, chống phá của các phần tử cơ hội chủ nghĩa và các thế lực thù địch, phản động.

Hai là, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phải tuân thủ nghiêm ngặt những vấn đề có tính nguyên tắc đó là: Giữ vững nguyên tắc tính Đảng Cộng sản Việt Nam trong đấu tranh tư tưởng, lý luận; vận dụng nhuần nhuyễn nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn; tính chính trị và tính khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận; kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; chủ động, sáng tạo, thường xuyên, liên tục, kiên trì, bền bỉ, chiến đấu không khoan nhượng trong đấu tranh tư tưởng, lý luận. Thực hiện định hướng này sẽ bảo đảm hoạt động đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng của mọi tổ chức, lực lượng luôn giữ vững định hướng chính trị, hướng tới hoàn thành mục tiêu của cuộc đấu tranh, làm cho chất lượng, hiệu quả của cuộc đấu tranh đó không ngừng được nâng cao. Đồng thời, khắc phục được tư tưởng, hành động tùy tiện, vô nguyên tắc, kém thuyết phục, kém hiệu quả; không vô tình hoặc cố ý cô súy, phát tán những quan điểm sai trái, thù địch trên các phương tiện thông tin.

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc yêu cầu này trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng

tư tưởng của Đảng, đòi hỏi mọi tổ chức, mọi lực lượng phải đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của các cấp ủy; phải trung thành tuyệt đối và nắm vững đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, giữ vững bản chất giai cấp công nhân, không mơ hồ về bản chất giai cấp công nhân của Đảng ta. Cùng với đó, đòi hỏi khi tham gia đấu tranh chống các quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch, cho dù ở hình thức, phương pháp nào cũng phải chủ động bám sát tình hình thực tiễn, nghiên cứu lý luận phải xuất phát từ thực tiễn. Khi đấu tranh, không được xa rời mục tiêu, nguyên tắc chính trị, vững vàng về bản lĩnh chính trị, đồng thời gia tăng hàm lượng khoa học trong từng hình thức, phương pháp đấu tranh. Kiên định những nguyên tắc lý luận, phương pháp luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải khẳng định bản chất khoa học, cách mạng của học thuyết, tư tưởng đó; đồng thời, phải vạch trần tính chất phản khoa học, phản động của những quan điểm, tư tưởng sai trái đã, đang và sẽ xuất hiện ngày càng nhiều trên các phương tiện thông tin hiện nay.

Các tổ chức, lực lượng tham gia đấu tranh phải luôn quán triệt tư tưởng cách mạng không ngừng, chủ động tiến công, đồng thời luôn luôn sáng tạo, linh hoạt về phương pháp, kiên quyết giành thắng lợi và không khoan nhượng, thỏa hiệp với các quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch; phải nâng cao tính dự báo, tính kế hoạch, chủ động tổ chức các lực lượng đấu tranh; đấu tranh thường xuyên, liên tục, bền bỉ, gia tăng về phạm vi, chiều sâu, tầm cao; thường xuyên nêu cao cảnh giác, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

Ba là, phát huy sức mạnh các tổ chức, các lực lượng trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Sức mạnh của cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là sức mạnh tổng hợp của cả đất nước, dân tộc, của mọi cấp, mọi ngành, mọi lực lượng, mọi

nguồn lực của quốc gia. Không thể có bất kỳ một lực lượng riêng lẻ nào có thể tiến hành thành công cuộc đấu tranh này nếu không có sự phối kết hợp chặt chẽ với các lực lượng, nguồn lực khác của cả hệ thống chính trị. Đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ hết sức khó khăn, phức tạp đòi hỏi phải phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, các lực lượng của cả hệ thống chính trị. Nắm vững yêu cầu này, triển khai linh hoạt và sáng tạo trong thực tiễn cuộc đấu tranh sẽ tạo thêm những xung lực mới, giúp các tổ chức, các lực lượng đấu tranh ngày càng thiết thực và hiệu quả hơn.

Thực tế đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở nước ta cho thấy, “Một số cấp ủy chưa thật sự quan tâm và coi trọng công tác tư tưởng; có biểu hiện hủi khuynh, nể nang, né tránh đối với những quan điểm sai trái có tính nguyên tắc”⁽¹⁷⁾. Do đó, để thực hiện tốt định hướng này cần nâng cao trách nhiệm, phát huy vai trò của các cấp ủy trong tổ chức, chỉ đạo, lãnh đạo cuộc đấu tranh; vai trò của các ban chỉ đạo từ Trung ương đến các địa phương trong tham mưu, hướng dẫn, điều hành; vai trò của các chủ thể và lực lượng đấu tranh gián tiếp và đấu tranh trực tiếp, nhất là lực lượng nòng cốt, như đội ngũ cán bộ lý luận, cán bộ nghiên cứu của Đảng, các nhà khoa học, các chuyên gia đầu ngành, các cơ quan, viện nghiên cứu, thông tấn, báo chí, đài truyền thanh, truyền hình; vai trò của các công cụ và phương tiện, thiết chế giáo dục và tuyên truyền... Các cấp, các ngành, các lực lượng trong hệ thống chính trị phải có sự phối hợp và tổ chức chặt chẽ với nhau, tạo thành thể trận liên hoàn đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đạt hiệu quả cao.

Bốn là, sử dụng đa dạng các hình thức, phương pháp đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đây là định hướng rất quan trọng, nhất là trong bối cảnh cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận chịu sự chi phối và tác động sâu sắc từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Quán triệt và

thực hiện hiệu quả định hướng này sẽ khơi dậy và phát huy cao độ khả năng, thế mạnh, sở trường của các tổ chức, các lực lượng trong tham gia cuộc đấu tranh phức tạp này; trực tiếp nâng cao hiệu quả đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi các quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch. Hiện nay, hoạt động chống phá trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận vô cùng phong phú, đa dạng, phức tạp, triển khai trên diện rộng và chiều sâu, diễn biến rất nhanh chóng, khó lường. Đây là cuộc chiến không tiếng súng, đánh vào trái tim, khối óc con người, rất nguy hiểm, phức tạp, khó nhận biết và ngày càng tinh vi, hiểm độc. Chúng chống phá trên mọi lĩnh vực, bằng mọi thủ đoạn, nội dung, hình thức, phương pháp. Nếu các lực lượng tham gia đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng chỉ theo một chiều khuôn sáo, theo công thức định sẵn, không chú ý đến các vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn, không sử dụng đa dạng các hình thức, phương pháp đấu tranh phù hợp, sẽ khó có thể đủ sức thuyết phục, đồng thời không khơi dậy và phát huy được tính độc lập, sáng tạo của các lực lượng tham gia đấu tranh, làm cho cuộc đấu tranh khó đạt được mục tiêu đã xác định.

Thực hiện định hướng này, đòi hỏi các tổ chức, các lực lượng tham gia đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phải thường xuyên trau dồi, nâng cao tri thức khoa học, bản lĩnh chính trị, kỹ năng nhận diện và đấu tranh trên các mặt trận tư tưởng, lý luận; thường xuyên bám sát thực tiễn của cuộc đấu tranh, nhất là hoạt động chống phá của các thế lực thù địch để lựa chọn hình thức, phương pháp đấu tranh phù hợp, hiệu quả; tổ chức tốt việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, trao đổi, truyền thụ kinh nghiệm giúp cho các chủ thể tìm ra hình thức, phương pháp tổ chức đấu tranh có hiệu quả hơn. □

(17) Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương khóa X, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr. 38